



HCMUTE

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

INFO UTE LIBRARY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY

Merchandising In Apparel



HCMUTE.EDU.VN - THÁNG 9 NĂM 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-----**-----

UTE Library



HCMUTE

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY

MERCHANDISING IN APPAREL

(Chương trình đào tạo đại học 132TC)

HCMUTE.EDU.VN – THÁNG 9 NĂM 2019

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	4
GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE Library	6
GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN	11
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC	13
GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	28

LỜI NÓI ĐẦU

Đứng trước thời kỳ kinh tế thế giới đang phát triển mạnh mẽ nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Đặc biệt là quá trình phát triển công nghiệp hóa và thương mại ở Việt Nam đang dần hòa nhập với thế giới, ngành công nghệ may đang đóng một vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế nước ta. Do nhu cầu cần thiết về ăn, mặc của con người nên ngành may ra đời từ rất sớm và nhanh chóng trở thành một trong những ngành công nghiệp trọng điểm, thúc đẩy sự phát triển về mặt xuất khẩu và thương mại của Việt Nam. Nước ta đang từng bước phát triển thương mại, và muốn đưa hàng Việt Nam xuất khẩu ra thế giới. Nên sẽ có rất nhiều thách thức đối với nước ta trong việc lựa chọn, đáp ứng nhu cầu của thị trường hiện nay. Chính vì vậy, ngành may sẽ trở thành một lĩnh vực đáng được khai thác để giúp nền kinh tế Việt Nam phát triển hơn.

Chương trình đào tạo ngành Công nghệ may sẽ trang bị cho các kỹ sư những kiến thức từ cơ bản đến nâng cao trong lĩnh vực thời trang, các kỹ năng thực hành về thiết kế thủ công và thiết kế bằng máy móc, sử dụng tốt các phần mềm thiết kế trang phục, thêu bằng máy vi tính. Ngoài ra còn đào tạo những kỹ năng quản lý – điều hành - tổ chức các doanh nghiệp may mặc, hoàn thiện kỹ năng giao tiếp, sáng tạo - thực hiện ý tưởng thời trang, kinh doanh dịch vụ hàng may mặc.

Bên cạnh đó ngành công nghệ may ở nước ta đang ngày càng phát triển và dần khẳng định được vai trò của mình trong việc phát triển kinh tế nước nhà, các mặc hàng may mặc thiết kế đẹp mắt, được người tiêu dùng ưa chuộng. Đó đó, để giữ vững vị trí quan trọng trong việc phát triển kinh tế nói chung và đáp ứng nhu cầu khắc khe của người tiêu dùng nói riêng, cần có những lực lượng kỹ sư có trình độ, tay nghề cao, nắm bắt được những yêu cầu trên Thư viện trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã biên soạn tài liệu hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các môn học chuyên ngành “Công nghệ may” nhằm cung cấp cho bạn đọc những tài liệu cho các thầy cô và các bạn sinh viên có thể nghiên cứu, tìm hiểu, học tập và giảng dạy về chuyên ngành của mình.

Tài liệu hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các môn học chuyên ngành “Công nghệ may” sẽ mang đến cho người học phương pháp học nhanh nhất và đạt hiệu quả.

Mặc dù chúng tôi đã cố gắng, song việc biên soạn tài liệu chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ phía người sử dụng để lần biên soạn sau được hoàn chỉnh hơn.

Thư viện ĐHSPTK TP.HCM

028.389 69 920

thuvien@hcmute.edu.vn

facebook.com/hcmute.lib

GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE Library

Đồng hành cùng độc giả trên con đường chinh phục tri thức

Nơi cung cấp nguồn lực thông tin khoa học kỹ thuật và giáo dục phục vụ cho nhu cầu đào tạo của Nhà trường.

Cung cấp thông tin

- ✓ Nội dung phong phú
- ✓ Đa dạng loại hình
- ✓ Cập nhật thường xuyên

Hình thức phục vụ

- ✓ Đọc tại chỗ
- ✓ Mượn về nhà
- ✓ Khai thác tài nguyên số 24/24
- ✓ Các dịch vụ học tập trực tuyến

Các loại hình dịch vụ

1. Phục vụ trực tiếp tại thư viện: được hướng dẫn tận tình với hệ thống phòng đọc & Giáo trình mở, có thể tìm đọc tài liệu dạng giấy, CD-ROM, CSDL trực tuyến,...
2. Hỗ trợ công tác biên soạn xuất bản giáo trình và tài liệu học tập, kỹ yếu hội thảo (phục vụ hoạt động NCKH, chương trình đào tạo 150 tín chỉ, bổ sung hồ sơ xét các chức danh khoa học,...).
3. Thiết kế website phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, hội thảo: Xây dựng template chung, Thiết lập các trang con (sub pages), Cấp quyền và chuyển giao quyền quản trị trang con.
4. Xuất bản kỹ yếu hội thảo: Tư vấn, thiết kế, dàn trang, Thiết kế các hình ảnh, nhãn hiệu liên quan đến hội nghị (logo hội nghị, banner, poster...), Đăng ký và xin giấy phép xuất bản kỹ yếu, Giám sát các tài liệu liên quan đến chương trình như thư, thông tin hội nghị, tài liệu tham khảo,...
5. Xây dựng các sản phẩm phục vụ hội thảo và các hoạt động học tập: CD-ROM chương trình và kỹ yếu, Ứng dụng tự chạy giới thiệu tài liệu, ghi đĩa CD- ROM, DVD, USB,...
6. Cung cấp thông tin theo yêu cầu (danh mục tài liệu, tài liệu chuyên ngành, kết quả nghiên cứu khoa học, tiêu chuẩn, phát minh sáng chế...).

7. Mô tả, tạo và chọn danh mục “Tài liệu tham khảo” cho luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học theo chuẩn quốc tế.
8. Chuyển dạng tài liệu (từ tài liệu dạng giấy sang file PDF, từ file PDF sang file Word).
9. Cung cấp các thiết bị hỗ trợ cho việc học tập và nghiên cứu,...
10. Hỗ trợ, tư vấn và phối hợp với Thư viện các trường trong việc phát triển các sản phẩm đặc thù của từng đơn vị.

Với nhiều hình thức phục vụ phong phú, thuận tiện cho người học

NGUỒN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN

- CSDL Giáo trình và Tài liệu học tập
- CSDL Sách tham khảo Việt văn
- CSDL Luận văn, Luận án
- CSDL Sách tham khảo Ngoại văn
- CSDL các bài báo khoa học (các bài báo nghiên cứu của học viên theo chương trình đào tạo sau đại học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành)

Địa chỉ liên hệ:

Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh,
Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh chiểu, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84 028) 3896 9920, 3721223 (nội bộ 8223)

Email: thuvienspkt@hcmute.edu.vn

<http://thuvien.hcmute.edu.vn>

<http://thuvienso.hcmute.edu.vn>

GIỚI THIỆU CÁC WEBSITE PHÁT HÀNH UTE EBOOK

“UTE EBOOK” là những tác phẩm chỉ có thể dùng các công cụ điện tử như máy vi tính, máy trợ giúp kỹ thuật số cá nhân (thiết bị đọc, máy tính bảng và điện thoại thông minh như iPhone, iPad, Samsung Galaxy, HTC Tablet,...) để xem, đọc, và truyền tải.

“UTE EBOOK” là hệ thống phân phối sách điện tử, cung cấp đến người dùng các nội dung sách, giáo trình, truyện, tạp chí, tài liệu, chuyên đề và các thể loại văn bản đọc, audio khác trên di động, thông qua các kênh website, wapsite và client giúp khách hàng có thể cập nhật thông tin kiến thức mọi lúc mọi nơi.

Stt	Tên đơn vị phát hành	Website	Truy cập nhanh kho giáo trình
1	Nhà Xuất Bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh	https://sachweb.com	https://bit.ly/2LSRzXU
2	Công Ty Cổ Phần Tin Học Lạc Việt	http://sachbaovn.vn	https://bit.ly/2Zx8YZn
3	Công Ty TNHH Sách Điện Tử Trẻ (YBOOK)	http://ybook.vn/	https://bit.ly/2GHF2IQ
4	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Trực Tuyến VINAPO	https://read.alezaa.com	https://goo.gl/4MM7RM
5	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Mê Kông COM	http://reader.vinabook.com	https://goo.gl/i6Qpb1
6	Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM	http://thuvien.hcmute.edu.vn/	http://thuvien.hcmute.edu.vn/

**DỊCH VỤ HỖ TRỢ XUẤT BẢN ĐIỆN TỬ
GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU HỌC TẬP NỘI SINH,
KỸ YẾU HỘI THẢO, TẬP SAN, TẠP CHÍ**

Nhằm hỗ trợ Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về việc xuất bản giáo trình, tài liệu học tập điện tử nội sinh,... đạt chất lượng cao phục vụ hoạt động đào tạo, giảng dạy; Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh giới thiệu đến Quý Thư viện các

Trường Đại học, Cao đẳng về “**Chương trình hỗ trợ xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh, kỹ yếu hội thảo, tập san, tạp chí**”.

Định nghĩa: “*Xuất bản sách điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh, kỹ yếu hội thảo, tập san, tạp chí*” là những tác phẩm được gắn công nghệ bảo vệ bản quyền số nhằm chống sao chép, phát tán và chỉ có thể dùng các công cụ điện tử như máy vi tính, máy trợ giúp kỹ thuật số cá nhân (thiết bị đọc, máy tính bảng và điện thoại thông minh như iPhone, iPad, Samsung Galaxy, HTC Tablet, ...) để xem, đọc, và truyền tải.

1. Cơ sở xây dựng chương trình:

Căn cứ theo công văn Số: 2435/BGDĐT-GDĐH ngày 12 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Rà soát chuẩn đầu ra và biên soạn giáo trình. (Trích một phần nội dung công văn: - Ưu tiên bố trí kinh phí, chỉ đạo tổ chức biên soạn, lựa chọn giáo trình, mua bản quyền của nước ngoài, dịch và in trong nước. Chủ động phối hợp với các trường trong cùng khối ngành, các khoa cùng nhóm ngành tổ chức biên soạn giáo trình dùng chung để tất cả các môn học trong chương trình đào tạo tại các trường đều có đủ giáo trình và đến năm 2015, các chương trình đào tạo tại các trường đều có đủ giáo trình phục vụ đào tạo).

2. Thời gian triển khai chương trình hỗ trợ

- Giai đoạn 05 năm (Từ ngày 01/10/2019 đến hết ngày 01/10/2024)

3. Tổ chức chương trình

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

4. Đơn vị công bố phổ biến xuất bản phẩm điện tử

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh & Các đơn vị liên kết.
- website: <http://thuvien.hcmute.edu.vn>
- website các đơn vị liên kết.

5. Cấu trúc của xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh

Xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh có cấu trúc như sau:

- Trang bìa.
- Trang bìa phụ.
- Lời nói đầu: Trình bày đối tượng sử dụng, mục đích yêu cầu khi sử dụng, cấu trúc nội dung, điểm mới của giáo trình, hướng dẫn cách sử dụng, phân công nhiệm vụ của tác giả biên soạn.

- Mục lục.
- Danh mục các từ viết tắt (nếu có).
- Danh mục hình (nếu có)..
- Danh mục bảng biểu (nếu có)..
- Nội dung chính: Trình bày các chương, mục, tiểu mục và nội dung chi tiết của từng chương, mục, tiểu mục, nội dung thảo luận xêmina, câu hỏi ôn tập, bài tập, các nhiệm vụ tự học và tài liệu học tập từng chương.
- Phụ lục (nếu có).
- Tài liệu tham khảo.

6. Để biết thêm thông tin chi tiết Quý Thầy/Cô liên hệ

- Thư viện Trường Đại Học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.
- Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Email: luatvt@hcmute.edu.vn; thuvienspkt@hcmute.edu.vn
- Điện thoại: 08.38969920 hoặc 0909836920; 0906836920 (ThS. Vũ Trọng Luật)

Xin trân trọng giới thiệu đến Quý Thầy/Cô!

GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN TÌM KIẾM VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ

*Thư viện ĐH SPKT TP. HCM
http://thuvien.hcmute.edu.vn
thuvienspkt@hcmute.edu.vn
028.38969920*

Nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu của tập thể giảng viên và sinh viên của nhà trường, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo và nâng vị thế của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh lên tầm cao mới, xứng đáng là một trong những trường đại học hàng đầu của khu vực, nhà trường đã tiến hành mua quyền sử dụng tài khoản truy cập các cơ sở dữ liệu trực tuyến để giảng viên và sinh viên của trường khai thác. Việc khai thác các tư liệu điện tử, các CSDL trực tuyến sẽ góp phần tạo thêm nhiều cơ hội tiếp cận với các kho tư liệu học thuật và nghiên cứu có giá trị cao và được phổ biến trên toàn thế giới.

Để triển khai sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả, Thư viện xin thông báo đến Quý Thầy Cô & Các Bạn Sinh viên về nội dung triển khai và sử dụng CSDL như sau:

Thông tin triển khai sử dụng:

- Truy cập Web, không giới hạn số lượng người sử dụng, hỗ trợ việc truy cập cho 25.000 sinh viên và gần 1.000 giảng viên, cán bộ viên chức của nhà trường.

- **Địa chỉ truy cập:** <http://csdl.hcmute.edu.vn/>

- Sử dụng email do nhà trường cấp để tạo tài khoản đăng ký:

theo địa chỉ email của cán bộ ...@hcmute.edu.vn

theo địa chỉ email của sinh viên ...@student.hcmute.edu.vn

- Hình thức truy cập: Theo IP đăng kí của nhà trường.

- **Lưu ý:** Việc khai thác các CSDL được nhà xuất bản xác minh người dùng với nhiều lớp bảo mật qua dải địa chỉ IP và username/password, quý thầy cô và bạn đọc chỉ có thể khai thác các CSDL này trên hệ thống máy tính được kết nối mạng trong trường.

Thông tin hỗ trợ kỹ thuật:

Trong quá trình sử dụng, quý thầy cô và bạn đọc cần hỗ trợ kỹ thuật xin vui lòng liên hệ:

Cô Trần Thị Ngọc Ý, Số ĐT 0919888975,
email: ytnn@hcmute.edu.vn

Thư viện trân trọng thông báo đến Quý Thầy Cô và Các Bạn Sinh viên biết để sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả.

Trân trọng!

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY
MERCHANDISING IN APPAREL

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về các tiêu chuẩn cũng như yêu cầu của công việc quản lý đơn hàng trong ngành May. Mô tả cụ thể các bước công việc của nhân viên quản lý đơn hàng từ giai đoạn phát triển mẫu, cho đến khi may mẫu tiền sản xuất và trong giai đoạn sản xuất hàng loạt. Ngoài ra môn học cung cấp cho sinh viên cách thức tính giá sản phẩm may, đọc hiểu tài liệu kỹ thuật, phương thức xuất nhập khẩu hàng may mặc, kê khai hàng hóa và các nội dung có trong bản hợp đồng gia công hàng may mặc.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ MAY VÀ THỜI TRANG

Ngành đào tạo: Công nghệ May
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: Công nghệ May

Đề cương chi tiết môn học

- 1. Tên môn học:** QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY
Mã môn học: MEAP431851
- 2. Tên Tiếng Anh:** MERCHANDISING IN APPAREL
- 3. Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 15 tuần (3 tiết lý thuyết + 0*2 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)
- 4. Các giảng viên phụ trách môn học:**
1/
2/
3/
- 5. Điều kiện tham gia học tập môn học**
Môn học tiên quyết: *Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất*
Môn học trước: *Anh văn chuyên ngành Công nghệ may, Quản lý chất lượng trang phục, Lập kế hoạch sản xuất may công nghiệp*
- 6. Mô tả môn học (Course Description)**

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về công tác Quản lý đơn hàng (QLĐH) ngành May từ giai đoạn tiếp nhận thông tin, phát triển mẫu, may mẫu tiền sản xuất, theo dõi triển khai sản xuất đến thanh lý hợp đồng và các yêu cầu cần thiết đối với nhân viên QLĐH. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp cho sinh viên cách thức tính giá sản phẩm may, đọc hiểu tài liệu kỹ thuật, các phương thức xuất nhập khẩu hàng may mặc, kê khai hàng hóa và cách soạn thảo một hợp đồng gia công may mặc.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Kiến thức khoa học xã hội cơ bản: tìm hiểu văn hóa giao tiếp trong doanh nghiệp, cách thức trình bày thư điện tử... Kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực QLĐH ngành may.	1.2 1.3	5 6
G2	Hiểu rõ các công việc cụ thể của nhân viên QLĐH ngành may và cách thức giải quyết mọi vấn đề phát sinh trong toàn bộ qui trình quản lý đơn hàng. Chủ động tìm kiếm và cập nhật các thông tin liên quan đến QLĐH ngành may Phân tích, giải thích, lập luận, giải quyết các vấn đề về QLĐH trong quá trình sản xuất may	2.3 2.5	5 4
G3	Kỹ năng lãnh đạo và làm việc nhóm tốt. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả qua thư điện tử và thuyết trình. Đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật; phân tích và phản hồi các tình huống và email trong lĩnh vực QLĐH bằng tiếng Anh	3.1 3.2 3.3	5 5 5
G4	- Nhận thức được tầm quan trọng của nhân viên QLĐH trong vai trò quản lý quá trình triển khai của một đơn hàng cho phù hợp với yêu cầu của khách hàng và doanh nghiệp. - Hình thành ý tưởng, tính toán, xây dựng, triển khai toàn bộ qui trình quản lý đơn hàng.	4.1 4.2 4.8	4 4 3

8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Trình bày được khái niệm và các hình thức QLĐH ngành may, vai trò và nhiệm vụ của nhân viên QLĐH, Incoterms và các phương thức xuất nhập khẩu hàng may mặc.	1.2.1	5
		1.2.2	5
G1.3	Trình bày được qui trình làm việc cụ thể của nhân viên QLĐH từ giai đoạn tiếp nhận thông	1.2.4	4
		1.3.1	6
		1.3.2	6

		tin, phát triển mẫu, may mẫu tiền sản xuất, tính toán chi phí và giá thành sản phẩm, theo dõi triển khai sản xuất đến thanh lý hợp đồng.	1.3.4 1.3.5	5 4
G2	G2.3	Thiết lập và đảm bảo mối quan hệ hợp tác, đồng thuận giữa các bộ phận bên trong và bên ngoài doanh nghiệp.	2.3.1 2.3.2 2.3.3	5 5 4
	G2.5	Chủ động cập nhật thông tin trong lĩnh vực QLĐH	2.5.1 2.5.2 2.5.4	4 4 3
G3	G3.1	Có kỹ năng lãnh đạo nhóm và làm việc nhóm hiệu quả.	3.1.1 3.1.2 3.1.4	5 5 4
	G3.2	Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong quá trình học tập; phát triển kỹ năng thuyết trình trước đám đông.	3.2.3 3.2.4 3.2.6 3.2.8	5 5 5 4
	G3.3	Giao tiếp hiệu quả và đọc hiểu chính xác các tài liệu liên quan trong lĩnh vực QLĐH bằng tiếng Anh.	3.3.1	5
G4	G4.1	Nhận thức và xác định được ảnh hưởng của những tác động bên ngoài và xã hội đến chiến lược phát triển của doanh nghiệp	4.1.2 4.1.4 4.1.6 4.1.7	4 4 3 3
	G4.2	Nhận thức được thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để quản lý quá trình theo dõi đơn hàng cho phù hợp.	4.2.2 4.2.3 4.2.6	4 4 3
	G4.8	Xác định được các thông số kỹ thuật phù hợp với điều kiện công nghệ thực tế đang có của doanh nghiệp may.	4.8.2 4.8.4	3 3

9. Đạo đức khoa học:

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1	<i>Chương 1: Tổng quan về công tác Quản lý đơn hàng ngành may</i>				

	<p>1. Khái quát chung về QLĐH</p> <p>1.1. Khái niệm về QLĐH</p> <p>1.2. Nhiệm vụ của bộ phận QLĐH trong doanh nghiệp</p> <p>1.3. Các hình thức QLĐH</p> <p>2. Quản lý đơn hàng ngành may</p> <p>2.1. Khái niệm về QLĐH ngành may</p> <p>2.2. Vai trò của công tác QLĐH ngành may</p> <p>2.3. Đặc điểm của công tác QLĐH ngành may</p> <p>2.4. Các hình thức QLĐH trong DN may</p> <p>2.5. Cơ cấu nhân sự của bộ phận QLĐH trong doanh nghiệp may</p> <p>2.6. Nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên QLĐH</p> <p>2.7. Quy trình triển khai đơn hàng</p>	<p>G1.2</p> <p>G1.3</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>5</p> <p>6</p> <p>4</p> <p>4</p>	<p>+Thuyết trình và diễn giảng</p> <p>+ Nêu vấn đề</p>	<p>Vấn đáp</p>
	<p>+ Các hình thức quản lý đơn hàng trong doanh nghiệp may hiện nay.</p> <p>+ Vẽ lưu đồ biểu thị trình tự các bước công việc của người nhân viên quản lý đơn hàng ngành May.</p> <p>+ Tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ của nhân viên QLĐH trong doanh nghiệp may cụ thể.</p>	<p>G2.5</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>4</p> <p>4</p> <p>4</p>		
	<p><i>Chương 1: Tổng quan về công tác Quản lý đơn hàng ngành may (Tiếp theo)</i></p>				
2	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội Dung (ND) GD trên lớp</p> <p>- Thảo luận nội dung: Các hình thức thiết kế bộ phận quản lý đơn hàng trong doanh nghiệp may? Giải thích ưu và nhược điểm khi chọn cách thức thiết kế đó?</p> <p>3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công việc của nhân viên QLĐH ngành may</p> <p>3.1. Trình độ chuyên môn</p>	<p>G1.2</p> <p>G1.3</p> <p>G2.5</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>5</p> <p>6</p> <p>4</p> <p>4</p> <p>4</p>	<p>+Thuyết trình và diễn giảng</p> <p>+ Nêu vấn đề</p>	<p>+Lắng nghe và ghi nhận</p> <p>+Vấn đáp</p>

	<p>3.2. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>3.3. Trình độ tin học</p> <p>3.4. Phẩm chất cá nhân và kỹ năng làm việc</p> <p>3.5. Hòa nhập văn hóa công ty và xây dựng mối quan hệ trong công sở.</p> <p>4. Giới thiệu một số yêu cầu tuyển dụng nhân viên quản lý đơn hàng của các công ty.</p>				
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <p>+ Đọc hiểu một số yêu cầu dành cho nhân viên quản lý đơn hàng ngành may do GV cung cấp trước hoặc do SV sưu tầm.</p> <p>BT1:</p> <p>+ Tìm hiểu các yêu cầu tuyển dụng của công việc quản lý đơn hàng trong ngành May.</p> <p>+ Dựa trên các yêu cầu tuyển dụng, sinh viên tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân cần khắc phục để có thể ứng tuyển vào vị trí quản lý đơn hàng.</p>	<p>G1.2</p> <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G2.5</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>5</p> <p>6</p> <p>5</p> <p>4</p> <p>4</p> <p>4</p>		
	<p><i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May</i></p>				
3	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>1. Kiểm soát và truyền đạt thông tin trong công tác QLDH</p> <p>1.1. Thông tin trong công tác QLDH</p> <p>1.2. Kiểm soát và truyền đạt thông tin trong công tác QLDH</p> <p>2. Làm việc với khách hàng (Buyer)</p> <p>2.1. Cách thức tiếp cận khách hàng</p> <p>2.2. Khách hàng đánh giá doanh nghiệp</p> <p>2.3. Trao đổi thông tin đơn hàng.</p>	<p>G1.2</p> <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G2.5</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>5</p> <p>6</p> <p>5</p> <p>4</p> <p>4</p> <p>4</p>	Thuyết trình và diễn giảng	Vấn đáp

	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng tìm kiếm thông tin đơn hàng và cách thức thu hút sự chú ý của khách hàng. + Tìm hiểu về địa chỉ các văn phòng đại diện tại TP.HCM. + Tìm hiểu các địa điểm lớn cung cấp NPL cho ngành May tại khu vực Tp.HCM. 	<p>G 1.3 G2.3 G2.5</p>	<p>6 5 4</p>		
4	<p><i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i></p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội Dung (ND) GD trên lớp</p> <p>3.Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL (supplier)</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Mục tiêu của công tác tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL 3.2. Giới thiệu về nhà cung cấp NPL ngành may 3.3. Thu thập thông tin nhà cung cấp 3.4. Hình thức tiếp cận nhà cung cấp 3.5. Tiêu chí đánh giá nhà cung cấp 3.6. Nguyên tắc lựa chọn nhà cung cấp 3.7. Quy trình thực hiện công tác tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL 3.8. Sơ lược về nhà cung cấp vải. 	<p>G1.3 G2.3 G2.5 G4.1 G4.2</p>	<p>6 5 4 4 4</p>	Diễn giảng	Vấn đáp
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng thương lượng về giá thu mua nguyên phụ liệu. + Tìm hiểu nội dung cần thiết có trong một hợp đồng gia công nội bộ và gia công xuất khẩu. 	<p>G2.5 G4.1 G4.2</p>	<p>4 4 4</p>		
	<p><i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i></p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội Dung (ND) GD trên lớp</p>				
5					

	<p>4. Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công (subcontract)</p> <p>4.1. Khái niệm về subcontractors</p> <p>4.2. Phân loại subcontractors</p> <p>4.3. Các tiêu chuẩn chọn công ty gia công</p> <p>4.4. Giới thiệu một số tiêu chuẩn đánh giá nhà máy riêng</p> <p>4.5. Thuận lợi và rủi ro khi hợp tác với công ty gia công</p> <p>4.6. Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công</p> <p>4.7. Đánh giá công ty gia công</p> <p>4.8. Soạn thảo hợp đồng gia công đơn hàng với công ty gia công.</p>	<p>G1.2</p> <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>5</p> <p>6</p> <p>5</p> <p>4</p> <p>4</p>	<p>+ Diễn giảng</p> <p>+ Trao đổi, thảo luận</p>	Vấn đáp
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <p>+ Tìm hiểu về tính giá cho sản phẩm may.</p> <p>+ Tập đọc hiểu và biên dịch các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh cho các loại sản phẩm: áo sơ mi, quần tây, quần Jean, áo jacket...</p>	<p>G2.5</p> <p>G3.3</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>4</p> <p>5</p> <p>4</p> <p>4</p>		
6	<p><i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i></p>				
	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội Dung (ND) GD trên lớp</p> <p>5. Tính giá</p> <p>5.1. Tổng quan về tính giá</p> <p>5.2. Quy trình tính đơn giá cho một sản phẩm</p> <p>5.3. Tính chi phí đặt mua vải/phụ liệu dạng tấm</p> <p>5.4. Tính các chi phí khác</p>	<p>G1.2</p> <p>G1.3</p> <p>G2.3</p> <p>G4.1</p> <p>G4.2</p>	<p>5</p> <p>6</p> <p>5</p> <p>4</p> <p>4</p>	<p>+ Diễn giảng</p> <p>+ Trao đổi, thảo luận</p>	Vấn đáp
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <p>+ Ôn tập về tính giá cho sản phẩm may</p>	<p>G2.3</p> <p>G2.5</p> <p>G4.2</p> <p>G4.8</p>	<p>5</p> <p>4</p> <p>4</p> <p>3</p>		
7	<p><i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i></p>				

	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 6.Theo dõi và phát triển mẫu 6.1. Nội dung, yêu cầu, ý nghĩa của công tác theo dõi và phát triển mẫu 6.2. Quy trình theo dõi và phát triển mẫu sản phẩm may 6.3. Gửi mẫu cho khách hàng duyệt trong từng giai đoạn phát triển mẫu. 6.4. Khách hàng duyệt mẫu BT2: Tính giá cho sản phẩm may</p>	<p>G1.2 G1.3 G2.3 G4.1 G4.2</p>	<p>5 6 5 4 4</p>	<p>+ Diễn giảng + Trao đổi, thảo luận</p>	Vấn đáp
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Ôn tập nội dung: Ý nghĩa của các loại mẫu may. + Sơ đồ hóa về quy trình theo dõi và phát triển mẫu.</p>	<p>G2.3 G2.5 G4.2 G4.8</p>	<p>5 4 4 3</p>		
	<i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i>				
8	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 7. Đặt hàng 7.1. Nhiệm vụ của công tác đặt hàng 7.2. Thông tin cần cho công tác đặt hàng 7.3. Giai đoạn phát triển nguyên phụ liệu 7.4. Giai đoạn đặt nguyên phụ liệu 7.5. Giới thiệu về bảng Lap dip</p>	<p>G1.2 G1.3 G2.3 G4.1 G4.2</p>	<p>5 6 5 4 4</p>	<p>+ Diễn giảng</p>	Vấn đáp
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Suu tầm cách thức giải quyết các phát sinh trong quá trình triển khai sản xuất của nhân viên QLĐH + Suu tầm và tập dịch các nội dung email trong công tác QLĐH</p>	<p>G2.5 G3.3 G4.1 G4.2</p>	<p>4 5 4 4</p>		
9	<i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i>				

	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 7. Đặt hàng (tt) 7.6. Các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình đàm phán và thương lượng giá. 7.7. Quy trình phát triển và đặt hàng vải 7.8. Quy trình phát triển và đặt hàng phụ liệu</p>	<p>G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G4.1 G4.2</p>	<p>5 6 5 4 4 4</p>	<p>+ Diễn giảng</p>	<p>Vấn đáp</p>
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Chuẩn bị cho bài tập nhóm: Suu tầm các thông tin điện tử được trao đổi giữa nhân viên QLĐH với các Supplier, Buyer, Subcontractor, cách thức thương lượng về giá mua nguyên phụ liệu/giá gia công may Đề xuất các biện pháp xử lý về chất lượng hàng hóa giữa nhân viên QLĐH với khách hàng và nhà máy.</p>	<p>G2.5 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8</p>	<p>4 5 4 4</p>		
	<p><i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i></p>				
10	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 8. Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật cho quá trình sản xuất 8.1. Phân nhóm tài liệu kỹ thuật 8.2. Bài tập phân tích/dịch tài liệu kỹ thuật</p> <p>BT3: Thuyết trình (nhóm)</p>	<p>G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8</p>	<p>5 6 5 4 5 5 5 4 4 3</p>	<p>+ Diễn giảng +Thuyết trình nhóm</p>	<p>+Vấn đáp +Quan sát, lắng nghe, ghi nhận</p>
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Suu tầm và biên dịch tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh và chỉ ra những nội dung cần lưu ý khi triển khai QLĐH</p>	<p>G2.5 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8</p>	<p>4 5 5 5 4 4 3</p>		

	<i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i>				
11	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 9. Theo dõi nguyên phụ liệu trong quá trình sản xuất 9.1. Cân đối nguyên phụ liệu. 9.2. Kiểm soát nguyên phụ liệu 10. Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng 10.1.Theo dõi kế hoạch sản xuất của nhà máy 10.2.Hợp triển khai sản xuất đơn hàng 10.3.Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng	G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G3.3 G4.1 G4.2	5 6 5 4 5 4 4	+ Diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Suu tâm 1 biên bản hợp triển khai sản xuất đơn hàng và chỉ ra những nội dung quan trọng trong biên bản đó	G2.5 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	4 5 4 4 3		
	<i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i>				
12	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 11. Triển khai, theo dõi chất lượng sản phẩm 11.1.Triển khai thông tin chất lượng sản phẩm cho bộ phận QC nhà máy 11.2.Theo dõi chất lượng sản phẩm tại nhà máy 11.3.Công tác chuẩn bị final hàng với QC khách hàng.	G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	5 6 5 4 5 4 4 3	+ Diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu về qui trình xuất hàng và những vấn đề thường mắc phải trong thực tiễn của công tác này. + Tìm hiểu về Incoterms 2000, 2010.	G1.2 G1.3 G2.3 G4.1 G4.2	5 5 5 4 4		

	<i>Chương 2: Triển khai công việc của nhân viên quản lý đơn hàng ngành May (tiếp theo)</i>				
13	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 12. Theo dõi xuất hàng 12.1. Theo dõi, thống kê tình hình thực hiện kế hoạch và chất lượng sản phẩm của nhà máy. 12.2. Chuẩn bị chứng từ, hồ sơ xuất hàng 12.3. Gửi thông tin hàng xuất cho khách hàng 12.4. Theo dõi quá trình nhận hàng của khách hàng và phối hợp với bộ phận kế toán hoàn tất quá trình thanh lý đơn hàng. 13. Lập các báo cáo trong công tác QLDH 13.1. Sơ lược một số báo cáo trong quá trình thực hiện đơn hàng 13.2. Báo cáo trong công tác quản lý đơn hàng	G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	5 6 5 4 5 4 4 3	+ Dẫn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu cách trình bày văn bản, giao dịch qua thư điện tử, chữ ký điện tử.	G1.2 G1.3 G2.5	5 6 5		
14.	Chương 3: Các điều kiện thương mại quốc tế và thanh toán quốc tế A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. Tổng quan về Incoterms 2. Nội dung cơ bản của Incoterms 2000, 2010 3. Điểm khác biệt giữa Incoterms 2000, 2010 4. Những điều kiện thương mại mới trong Incoterms 2010 5. Tình hình áp dụng Incoterms trong ngành may tại Việt Nam	G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	5 6 5 4 5 4 4 3	+ Dẫn giảng + Nêu vấn đề	+ Giải đáp các thắc mắc

	6. Thanh toán quốc tế 7. Danh mục hồ sơ xuất nhập khẩu				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Ôn toàn bộ nội dung đã học. + Soạn các câu hỏi về những vấn đề chưa nắm rõ, chuẩn bị cho ôn tập hết môn.	G2.3 G2.5 G4.1 G4.2	5 4 4 4		
15.	Chương 4: Trình bày thư điện tử trong công tác QLĐH ngành may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. Văn phong thư điện tử trong doanh nghiệp 2. Các lưu ý khi viết thư điện tử trong doanh nghiệp 3. Cách trình bày thư điện tử 4. Một số mẫu câu email cần bản thường dùng 5. Bài tập vận dụng + Ôn tập kết thúc môn + Giải đáp thắc mắc của sinh viên	G1.2 G1.3 G2.3 G2.5 G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	5 6 5 4 4 4 4 3	Diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Ôn tập hết môn BT5: Viết email bằng tiếng Anh theo các tình huống cho trước	G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	5 4 4 3		

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập							50
BT#1	+ Tìm hiểu các yêu cầu tuyển dụng của công việc quản lý đơn hàng trong	Tuần 2	G1.2 G1.3 G2.3	5 6 5	Tự luận – cá nhân	File cứng	10

	ngành May. + Tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân cần khắc phục để có thể ứng tuyển vào vị trí quản lý đơn hàng.		G2.5 G4.1 G4.2	4 4 4			
BT#2	Tính giá cho sản phẩm may	Tuần 7	G2.3 G2.5 G4.2 G4.8	5 4 4 3	Cá nhân	Bài tập nhỏ trên lớp	20
BT#3	Sưu tầm các thông tin điện tử được trao đổi giữa nhân viên QLĐH với các Supplier, Buyer, Subcontractor, cách thức thương lượng về giá mua nguyên phụ liệu/giá gia công may Đề xuất các biện pháp xử lý về chất lượng hàng hóa giữa nhân viên QLĐH với khách hàng và nhà máy.	Tuần 10	G2.5 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G.4.8	4 5 5 5 4 4 3	Thuyết trình Nhóm	Báo cáo bài tập nhóm, file mềm	50
BT#4	Viết email bằng tiếng Anh theo các tình huống cho trước.	Tuần 15	G3.3 G4.1 G4.2 G4.8	5 4 4 3	Cá nhân	File mềm	20
Thi cuối kỳ							50
	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60 phút.		G1.3 G2.5 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G.4.8		Cá nhân, đề đóng	Thi tự luận	

CDR môn học	BT #1	BT #2	BT #3	BT #4	Thi cuối kỳ
	G1.2	x			
G1.3	x				x
G2.3	x	x			x
G2.5	x	x	x		x
G3.1			x		x
G3.2			x		x
G3.3			x	x	x
G4.1	x		x	x	x
G4.2	x	x	x	x	x
G4.8		x	x	x	x

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. **Trần Thanh Hương, Tạ Thị Ngọc Nhung, Phạm Thị Hà** – *Giáo trình Quản lý đơn hàng* – Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2014

- Sách (TLTK) tham khảo:

1. **Khoa Công nghệ may & Thời trang** - *Từ điển Anh văn chuyên ngành* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2010.

2. **Trần Thanh Hương** - *Giáo trình Chuẩn bị sản xuất* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2013.

3. **Trần Thanh Hương** - *Giáo trình Quản lý chất lượng trang phục* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

4. **Nguyễn Thị Liên Diệp** - *Quản trị học* - Nhà xuất bản Thống kê - 2006.

5. **Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh và các tác giả** - *Quản lý chất lượng* - Nhà xuất bản Thống kê - 2010.

6. **Đoàn Thị Hồng Vân, Kim Ngọc Đạt** - *Quản trị xuất nhập khẩu* - Nhà xuất bản Lao động Xã hội - 2010.

7. **Phòng thương mại quốc tế** - *Incoterms 2010, Quy tắc của ICC về sử dụng các điều kiện thương mại quốc tế và nội địa* - Nhà xuất bản Thống kê - 2010.

8. **Dr. Jan Yager (Dịch giả: Hoàng Thu Hương)** - *Kỹ năng soạn thảo văn bản và thư từ thương mại* - Nhà xuất bản Văn Hoá Sài Gòn - 2010.

9. **Trần Thị Pha Lê & Nông Thị Phương Nhu** (lớp 04109) - *Đồ án tốt nghiệp: “Công việc Quản lý đơn hàng tại văn phòng đại diện”* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2008.

10. **Phạm Thị Thanh Tuyền** (lớp 06109) - *Đồ án tốt nghiệp: “Thương lượng, đàm phán, ký kết hợp đồng gia công hàng may mặc”* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2010.

11. Tài liệu tham khảo về công tác QLĐH từ các công ty may và từ Internet.

12. Một số tài liệu kỹ thuật trong thực tế sản xuất được cung cấp bởi giáo viên giảng dạy hoặc do sinh viên tự sưu tầm.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng (người cập nhật ký
năm và ghi rõ họ tên)

Tổ trưởng Bộ môn:

GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Ngành Công nghệ May (Mã ngành 7540205D, 7540205C)

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng: Vận dụng được các nguyên lý thiết kế vào quá trình phát triển các sản phẩm may; quản lý và thể hiện tốt vai trò cán bộ kỹ thuật; xây dựng qui trình làm việc và hợp lý hóa sản xuất may; thiết kế cải tiến điều kiện nhà xưởng và các trang thiết bị góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm may.

Các kỹ sư có cơ hội làm việc tại: các doanh nghiệp may & thời trang; các Công ty tư vấn, thiết kế, tiếp thị, văn phòng đại diện Công ty may & thời trang; các Công ty dệt, da giày, túi xách, trang thiết bị và dịch vụ ngành may; các trường chuyên may mặc và thời trang.

Để học ngành Công nghệ May được tốt nhất, các em học sinh cần: Thật sự yêu thích nghề may; chăm chỉ, cần mẫn và tỉ mỉ; có khả năng phân tích, tổng hợp và tư duy logic.

Được đào tạo tại khoa Công nghệ May và Thời trang và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

2. Ngành Thiết kế Thời trang (Mã ngành 7210404D)

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng: Thiết kế và thực hiện hoàn chỉnh bộ sưu tập thời trang; vận dụng sáng tạo các nguyên lý thiết kế để phát triển các bộ sưu tập thời trang; tổ chức quản lý và điều hành các cửa hàng thời trang.

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có cơ hội làm việc tại: Phòng thiết kế các doanh nghiệp may & thời trang; phòng marketing các công ty tư vấn, thiết kế và tiếp thị hàng may mặc & thời trang; phòng thiết kế các công ty giày, nón; túi xách và phụ kiện thời trang; Tòa soạn báo & tạp chí, công ty thiết kế, in ấn,...

Để học ngành Thiết kế Thời trang được tốt nhất, các em học sinh cần: Thật sự đam mê với nghề thiết kế thời trang; có năng khiếu hội họa, tạo hình; có óc sáng tạo và phát triển ý tưởng thời trang; có tính cầu thị, ham học hỏi, sự kiên trì và nhẫn nại trong học tập.

Được đào tạo tại khoa Công nghệ May và Thời trang.

3. Ngành Công nghệ vật liệu Dệt - May (Mã ngành 7540203)

Tại sao nên học ngành CN Vật liệu Dệt - May?

Năm 2018, xuất khẩu dệt may Việt Nam đạt top 3 thế giới (với hơn 36 tỷ USD đứng thứ 2 cả nước về đóng góp GDP), thu về hơn 1.500 tỷ lợi nhuận. Bên cạnh đó, CPTPP (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương) và EVFTA (Hiệp định Tự do Thương Mại Việt Nam - EU) chính thức được thông qua và có hiệu lực trong năm 2019 sẽ giúp ngành dệt Việt Nam đẩy mạnh tăng trưởng cũng như thay đổi cơ cấu thị trường xuất khẩu theo hướng cân bằng hơn, trong đó dòng thuế suất

sẽ được giảm về 0% khi các sản phẩm may đáp ứng được với những ràng buộc về nguyên tắc xuất xứ (ưu đãi đặc biệt nếu nguyên phụ liệu may được sản xuất tại chỗ). Nhằm tránh sự phụ thuộc vào nguồn nguyên phụ liệu nhập từ Trung Quốc (48%) cũng như các nước khác, nhiều doanh nghiệp FDI sẽ dồn dập thiết lập chuỗi sản xuất từ sợi - vải - may mặc tại Việt Nam để tận dụng các lợi thế miễn giảm thuế từ các hiệp định thương mại tự do. Mặt khác, các công ty may mặc Việt Nam hiện nay sẽ cần phải tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, không chỉ thực hiện gia công lắp ráp mà còn phải chủ động trong khâu thiết kế cũng như tìm kiếm các nguồn nguyên phụ liệu phù hợp giúp tăng lợi thế cạnh tranh. Do vậy, nhu cầu về nguồn nhân lực trong lĩnh vực công nghệ vật liệu dệt may sắp tới vô cùng lớn, thậm chí thiếu hụt trầm trọng bởi hiện nay rất ít cơ sở đào tạo trình độ đại học về lĩnh vực này tại Việt Nam.

Sinh viên ngành CN Vật liệu Dệt - May học gì?

Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu Dệt - May trang bị cho sinh viên các kiến thức lý thuyết và thực hành từ cơ bản đến chuyên sâu ở trình độ đại học. Bên cạnh đó, sinh viên tham gia chương trình này có khả năng thích ứng cao với môi trường kinh tế xã hội trong thời kỳ hội nhập, giải quyết tốt những vấn đề khoa học và kỹ thuật dệt may dựa trên các kiến thức cơ bản vật liệu dệt (xơ dệt, sợi dệt, vải dệt, sản phẩm may và phụ liệu may), công nghệ sản xuất vật liệu dệt (kéo sợi, dệt thoi, dệt kim, không dệt, nhuộm, hoàn tất), tiến bộ trong sản xuất vật liệu dệt may (công nghệ nano dệt, điều khiển tự động hóa và tin học ứng dụng trong dệt - may, vật liệu dệt đa chức năng, vật liệu dệt thông minh...), quá trình tổ chức và quản lý sản xuất hàng dệt may, thiết kế và gia công các loại trang phục, kinh doanh hàng dệt may....

Tốt nghiệp sẽ làm việc ở đâu?

Kỹ sư tốt nghiệp ngành Công nghệ Vật liệu Dệt - May có thể làm việc tại các nhà máy kéo sợi, nhà máy dệt vải, nhà máy nhuộm - hoàn tất, công ty may mặc (quản lý chất lượng nguyên phụ liệu may), viện nghiên cứu vật liệu dệt, tổ chức kiểm định chất lượng hàng dệt - may hoặc phòng thí nghiệm vật liệu dệt, công ty kinh doanh nguyên phụ liệu may, trường đại học và trường cao đẳng đào tạo ngành dệt may

Học tập nâng cao trình độ như thế nào?

Kỹ sư tốt nghiệp ngành Công nghệ Vật liệu Dệt - May có khả năng học tập nâng cao trình độ (thạc sỹ và tiến sỹ) tại các trường đại học trong và ngoài nước (du học).

4. Ngành Kỹ thuật Nữ công (Mã ngành 7810502D)

Chương trình đào tạo được thiết kế bao gồm các môn học rèn luyện kỹ năng thực hành Bếp, Làm bánh, Trang trí hoa, Làm đẹp. Ngoài ra, sinh viên sẽ được trực tiếp tham gia trải nghiệm thực tế tại các doanh nghiệp để rèn luyện tay nghề một cách tốt nhất.

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng: Chế biến, sáng tạo các món ăn Âu – Á; pha chế Cocktail; thiết kế và quản lý quy trình bếp công nghiệp; thiết kế các sản phẩm trang trí hoa; thiết kế và may trang phục trẻ em, âu phục nam – nữ; giảng dạy nghề Nữ công Gia chánh.

Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận các chức danh quản lý tại các doanh nghiệp chế biến thực phẩm; chế biến xuất ăn công nghiệp; nhà hàng; Trung tâm dinh dưỡng; các Trung tâm dạy nghề,...

Đề học ngành Kinh tế Gia đình được tốt nhất, các em học sinh cần: Yêu thích và đam mê Ẩm thực; kiên nhẫn, có khả năng ứng dụng và sáng tạo,...

5. Ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống (Mã ngành 7810202D)

Đào tạo kỹ sư ngành Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống có kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành trong lĩnh vực quản lý nhà hàng và dịch vụ ăn uống; có khả năng phân tích, giải quyết vấn đề và đánh giá các giải pháp; có năng lực xây dựng và quản trị các hệ thống nhà hàng và các dạng bếp, có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm, có thái độ nghề nghiệp phù hợp đáp ứng được các yêu cầu phát triển của ngành và xã hội.

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm quản lý nhà hàng, quản lý dịch vụ ẩm thực cho các nhà hàng - khách sạn; Chuyên viên tổ chức sự kiện ẩm thực trong các nhà hàng - khách sạn; Chuyên viên tư vấn, tổ chức và điều hành tại các chuỗi nhà hàng, trung tâm hội nghị.



ISBN: 978-604-73-2175-9



9 786047 321759